

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2022/HS-PT

Ngày 20-5-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tô Văn Thịnh

Các Thẩm phán:

Bà Bùi Thị Thảo

Ông Nguyễn Đức Hiệp

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hoài Thu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Nhâm - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 26/2022/TLPT-HS ngày 18 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo Phạm Ngọc C do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 24/2022/HS-ST ngày 09 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

- Bị cáo có kháng cáo:

Phạm Ngọc C, sinh năm 1982 tại thành phố N, tỉnh Ninh Bình. Nơi cư trú: Số nhà ..., phố L, phường P, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T và bà Đỗ Thị T; có vợ Nguyễn Thị Thanh H và 03 con; tiền sự: Không; tiền án: Có 03 tiền án:

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 16/2014/HSST ngày 22/01/2014 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình xử phạt 7.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” và nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo chưa chấp hành hình phạt của bản án trên.

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 124/2015/HSST ngày 14/12/2015 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”, phạt tiền bổ sung 3.000.000 đồng và nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo chưa chấp hành hình phạt của bản án trên (Tại bản án này xác định bị cáo phạm tội thuộc trường hợp “Tái phạm”).

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 78/2017/HSST ngày 13/7/2017 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình xử phạt 24 tháng tù về tội “Đánh bạc”, phạt tiền bổ sung 5.000.000 đồng và nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo chưa chấp hành hình phạt của bản án trên (Tại bản án này xác định bị cáo phạm tội thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm”).

Bị bắt, tạm giữ từ ngày 07/7/2021 đến ngày 14/7/2021 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay (có mặt).

- Ngoài ra trong vụ án có 06 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Hải N đăng ký hộ khẩu thường trú và đang ở tại phố V, phường P, thành phố N, tỉnh Ninh Bình từ ngày 09/10/2021 (trước đây ở tại số nhà 1., đường L, phố T, phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình) có mối quan hệ quen biết với Phạm Văn T1, Nguyễn Mạnh H1, Phạm Xuân P, Vũ Việt T2, Phạm Ngọc C, Vũ Văn V. Khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 06/7/2021 lần lượt H1 và T1 đến nhà N ở số nhà 1., đường L, phố T, phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình ngồi chơi uống nước với N. Sau đó H và T1 có sử dụng bộ bài tú lơ khơ có sẵn ở nhà N để đánh lốc vui với nhau. Sau đó lần lượt P, T2, C, V, hai người thanh niên tên T3, M (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) và Vũ Văn H2 đi đến nhà Nam ngồi chơi xem bóng đá. Trong lúc ngồi uống nước có người nói đánh ba cây ăn tiền chống cửa 200.000 đồng (nhưng không xác định được ai nói) thì V, T2, C, T1 và hai người thanh niên tên T3, M đồng ý và sử dụng bộ bài tú lơ khơ có sẵn ở nhà N để đánh bạc còn P, H1, H2 ngồi xem không tham gia đánh bạc.

Hình thức đánh “ba cây” được thua bằng tiền được các đối tượng quy ước như sau: Sử dụng bộ bài tú lơ khơ 36 quân gồm các quân bài có số A, 2, 3, 4, 5, 6,

7, 8, 9 và bỏ đi các quân bài 10, J, Q, K. Bắt đầu ván bài mỗi người được chia ba lá bài, các lá bài được cộng lại với nhau để tính điểm, ai có số điểm cao nhất thì thắng, số điểm tối đa là 10 điểm. Nếu những người chơi có số điểm bằng nhau sẽ độ chất theo thứ tự cơ, rô, tép, bích. Ai được 10 điểm sẽ được cầm chương. Đặt cược bắt đầu ván bài mỗi người sẽ bỏ ra số tiền 200.000 đồng, sau khi được chia bài người chơi sẽ so sánh bài của mình với người cầm chương, nếu cao hơn thì được người cầm chương trả số tiền 200.000 đồng, nếu được 9, 10 điểm thì được nhân đôi số tiền ban đầu đặt cược, ngược lại nếu ít điểm hơn người cầm chương thì sẽ mất số tiền 200.000 đồng, người cầm chương được 9, 10 điểm thì những người chơi phải trả gấp đôi số tiền ban đầu đã đặt. Sáp là ba bài cùng số như 8 - 8 - 8; sấp Át lớn nhất rồi đến sấp 9, 8, 7, 6, 5, 4, 3, 2. Nếu người cầm chương được sấp sẽ được nhân đôi số tiền ban đầu mà người chơi đã đặt cược. Ngược lại nếu người chơi mà được sấp thì sẽ được người cầm chương phải trả số tiền gấp đôi số tiền người chơi đã đặt ban đầu. Quá trình đánh bạc nếu người cầm chương được 9, 10 điểm hoặc sấp thì sẽ bỏ ra số tiền 200.000 đồng để ở bên ngoài chiếu bạc để cuối buổi đưa cho Lê Hải N nhưng không nói việc này cho Lê Hải N biết.

Trước khi đánh bạc C có 27.700.000 đồng, C lấy ra 7.700.000 đồng sử dụng đánh bạc, số tiền 20.000.000 đồng C không sử dụng đánh bạc. V có 10.150.000 đồng sử dụng hết vào việc đánh bạc. T1 có 1.350.000 đồng, T1 lấy ra 1.300.000 đồng sử dụng để đánh bạc, số tiền 50.000 đồng cất trong người không sử dụng đánh bạc. T2 có 5.280.000 đồng, T2 sử dụng 5.000.000 đồng để đánh bạc, số tiền 280.000 đồng T2 cất trong ví không sử dụng đánh bạc. Quá trình T2, T1, V, C, hai người thanh niên tên M, T3 đánh ba cây ăn tiền thì Lê Hải N (chủ nhà) biết và ngồi xem nhưng do bạn bè nên N không ngăn cản mà vẫn để các đối tượng đánh bạc ăn tiền tại nhà mình sau đó N đi lên tầng 2 nghỉ còn các đối tượng đánh bạc dưới tầng 1. Phạm Xuân P không tham gia đánh bạc trực tiếp nhưng ngồi sau người thanh niên tên T3 xem đánh bạc. Khi T3 cầm chương và có người đặt cược với T3 lớn hơn 200.000 đồng thì P lấy bài của T3 để đánh ké cửa với những người đặt cược, trong đó chứng minh P 01 lần đánh ké cửa bài của T3 và thắng được của Phạm Ngọc C số tiền 200.000 đồng. Ngoài ra Nguyễn Mạnh H1 không tham gia đánh bạc nhưng khi Phạm Văn T1 đi vệ sinh T1 có nhờ H1 cầm bài đánh hộ cho T1, H1 đồng ý giúp T1 (T1 khai có để lại 200.000 đồng ở chiếu bạc cho H1 đánh hộ cho T1 khi T1 đi vệ sinh). Các đối tượng đánh bạc đến hồi 22 giờ 30 phút ngày

06/7/2021 thì bị tổ công tác đội cảnh sát hình sự Công an thành phố N, tỉnh Ninh Bình phối hợp với Công an phường N, thành phố N làm nhiệm vụ trên địa bàn phát hiện bắt quả tang tại phòng bếp tầng 1 nhà Lê Hải N có Vũ Văn V, Phạm Ngọc C, Vũ Việt T2, Phạm Văn T1 có hành vi đánh bạc dưới hình thức ba cây được thua bằng tiền. Quá trình bắt giữ hai người thanh niên có tên là T3, M lợi dụng hỗn loạn đã bỏ chạy. Tổ công tác đã tiến hành thu giữ 01 bộ bài tú lơ khơ 36 quân, thu giữ số tiền 50.440.000 đồng gồm: Thu giữ của T1 số tiền 50.000 đồng trong túi quần bên trái; thu giữ của V số tiền 9.800.000 đồng ở gầm cầu thang tầng 1 nhà N, số tiền 150.000 đồng ở túi quần sau bên phải, 01 ví da màu đen không nhãn hiệu; thu giữ của T2 số tiền 3.600.000 đồng ở túi quần bên phải, 280.000 đồng ở túi quần trước bên phải, 1.900.000 đồng ở ví da màu đen có dòng chữ The United States để dưới chiếu; thu giữ của C số tiền 25.100.000 đồng ở phòng thờ tầng 3 (do C bỏ chạy lên tầng 3 vút vào trong phòng thờ); thu giữ của P số tiền 4.620.000 đồng trong ví da màu đen có dòng chữ Montblanc ở túi quần sau bên phải; thu giữ của H1 số tiền 3.250.000 đồng ở tổng ví da màu đen có dòng chữ VL trong phòng ngủ tầng 2; thu giữ của Vũ Văn H2 số tiền 190.000 đồng ở túi quần trước bên phải, 1.500.000 đồng ở túi quần bên trái. Trong đó chứng minh số tiền C, T2, V, T1 khai nhận sử dụng để đánh bạc là 20.550.000 đồng. Tại chỗ các đối tượng khai nhận ngoài ra còn có H1 cầm bài hộ cho T1 khi T1 đi vệ sinh, P dùng bài của T3 để đặt ké cửa với người chơi khác bằng tiền của mình. T3 và M chưa rõ địa chỉ bỏ chạy. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với C, T2, V, T1, H1, P đồng thời đưa các đối tượng cùng tang vật về trụ sở Công an thành phố N, tỉnh Ninh Bình để làm việc.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 24/2022/HS-ST ngày 09 tháng 3 năm 2022 Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình đã xét xử và quyết định: Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc C phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ điểm d khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Ngọc C 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 07/7/2021, phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về tội danh “Đánh bạc” đối với các bị cáo Phạm Xuân P, Vũ Văn V, Vũ Việt T2, Phạm Văn T1, Nguyễn Mạnh H1, Lê Hải N xử phạt các bị cáo với mức án từ 09 tháng tù cho hưởng án treo đến 10

tháng tù; về biện pháp tư pháp; xử lý vật chứng; quyền kháng cáo cho các bị cáo và án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ngày 21 tháng 3 năm 2022 bị cáo Phạm Ngọc C có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Ngọc C vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo với lý do mức hình phạt mà bản án sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo là quá nặng so với hành vi phạm tội của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa phúc thẩm sau khi phân tích đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Ngọc C; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 24/2022/HS-ST ngày 09 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

Áp dụng điểm d khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Ngọc C 36 tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 07/7/2021, phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

Bị cáo Phạm Ngọc C phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 21 tháng 3 năm 2022 bị cáo Phạm Ngọc C làm đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Đơn kháng cáo của bị cáo là hợp lệ nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Phạm Ngọc C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo khác trong vụ án; vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Tội

ngày 06/7/2021 tại nhà của Lê Hải N tại số nhà 1..., đường L, phố T, phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình, Phạm Ngọc C, Phạm Văn T1, Vũ Văn V, Vũ Việt T2 cùng hai người thanh niên tên là T3, M (chưa rõ lai lịch, địa chỉ) có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức “ba cây”. Lê Hải N là chủ nhà biết rõ các bị cáo đánh bạc tại nhà mình nhưng không ngăn cản để mặc cho C, T1, T2, V, hai người thanh niên tên là T3, M đánh bạc. Quá trình đánh bạc Phạm Văn T1 đi vệ sinh và nhờ Nguyễn Mạnh H1 cầm bài hộ, H1 đồng ý và cầm bài hộ cho T1. Còn Phạm Xuân P không tham gia đánh bạc trực tiếp nhưng khi người thanh niên tên T3 cầm chương và có người đặt cược với T3 lớn hơn 200.000 đồng thì P lấy bài của T3 để đánh ké cửa với những người chơi trong đó xác định có 01 ván P thắng của Phạm Ngọc C được 200.000 đồng. Đến hồi 22 giờ 30 phút cùng ngày khi Phạm Ngọc C, Phạm Văn T1, Vũ Văn V, Vũ Việt T2 cùng người thanh niên tên M, T3 đang đánh bạc thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N, tỉnh Ninh Bình phối hợp với Công an phường N, thành phố N phát hiện bắt quả tang. Quá trình điều tra xác định được số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 20.550.000 đồng. Riêng bị cáo Phạm Ngọc C tại bản án sơ thẩm số 78/2017/HSST ngày 13/7/2017 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình xác định bị cáo phạm tội thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm”, đến khi thực hiện hành vi phạm tội lần này bị cáo chưa được xóa án tích, nên hành vi phạm tội của bị cáo đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Phạm Ngọc C xin giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là người có nhân thân rất xấu đã có 03 tiền án về tội “Đánh bạc” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng, rèn luyện trở thành công dân có ích cho xã hội mà lại tiếp tục phạm tội mới thuộc tội phạm nghiêm trọng với tình tiết định khung “Tái phạm nguy hiểm”. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm và phúc thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, mẹ bị cáo bà Đỗ Thị T4 tham gia chiến tranh bảo vệ tổ quốc, hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình có xác nhận của chính quyền địa phương là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bản án sơ thẩm đã xem xét đánh giá tính chất vụ án, nhân thân của bị cáo, xem xét áp dụng đúng, đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo mức hình phạt 36 tháng tù là phù

hợp với quy định của pháp luật, không nặng. Trong quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, các lý do bị cáo trình bày đã được Tòa án sơ thẩm xem xét áp dụng. Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào tính chất của vụ án, nhân thân của bị cáo xét thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Phạm Ngọc C cần giữ nguyên các quyết định của bản án hình sự sơ thẩm số 24/2022/HS-ST ngày 09 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Ngọc C, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 24/2022/HS-ST ngày 09 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ điểm d khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí.

Xử phạt: Bị cáo **Phạm Ngọc C 36** (ba mươi sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 07/7/2021, phạt bổ sung bị cáo 10.000.000đ (mười triệu đồng) sung ngân sách Nhà nước.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Phạm Ngọc C phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng

chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 20/5/2022.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội (1 bản);
 - VKSND cấp cao tại Hà Nội (1 bản);
 - VKSND tỉnh Ninh Bình (3 bản);
 - Phòng kiểm tra nghiệp vụ THA (1 bản);
 - TAND thành phố Ninh Bình (4 bản);
 - VKSND thành phố Ninh Bình (1 bản);
 - CA thành phố Ninh Bình (1 bản);
 - Chi cục THADS thành phố Ninh Bình (1 bản);
 - Phòng HS&NV Công an tỉnh (1 bản);
 - Trại tạm giam (1 bản);
 - Bị cáo (1 bản);
 - Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình (1 bản);
 - Lưu hồ sơ (2 bản);
 - Lưu tòa và Tổ hành chính tư pháp (2 bản);
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Tô Văn Thịnh